|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT EA SÚP  **TRƯỜNG TIỂU HỌC EA LÊ**  Số: /KH - THEAL | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Ea Lê, ngày tháng 10 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH**

**Chiến lược phát triển trường Tiểu học Ea Lê giai đoạn 2020 – 2025**

**Tầm nhìn 2030 ( được điều chỉnh năm 2022)**

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đắc Lắc, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Ea Súp;

Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành chương trình giáo dục phổ thông ;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường, trường tiểu học Ea Lê xây dựng Kế hoạch cụ thể như sau:

**PHẦN I: PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG VÀ THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG**

**I. Bối cảnh trong nước**

Trong điều kiện kinh tế đang phát triển, nước ta cũng đã chú trọng và tăng cường đầu tư cho giáo dục với mong muốn giáo dục nước ta thực sự đủ sức gia nhập cùng nền giáo dục thế giới.

Vài năm trở lại đây, nhà nước và nhân dân đã xây thêm rất nhiều ngôi trường, đầu tư nhiều trang thiết bị phục vụ cho giáo dục, mở cửa với giáo dục nước ngoài (nhiều trường Quốc tế được thành lập trên khắp cả nước, ở tất cả các bậc). Giáo dục quốc dân cũng không còn độc quyền như trước nữa, thêm vào đó là nhiều loại hình giáo dục mới: dân lập, liên kết với nước ngoài…Các vấn đề này cho thấy trường đang gặp phải rất nhiều thách thức nếu không thay đổi nhận thức, đổi mới môi trường giáo dục để có thể thu hút những học sinh giỏi vào học tại trường.

**II. Đặc điểm tình hình nhà trường**

**1. Đặc điểm tình hình**

**1.1 Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên**

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên: 39 cán bộ giáo viên (BGH: 03, Giáo viên: 32, nhân viên: 04).

- Về trình độ đào tạo:

+CBQL: Đại học 3/3=100%.

+Giáo viên: Đại học 23/32=71.8%, Cao đẳng 9/32=28,2%.

+Nhân viên: Đại học 2/4=50%, Trung cấp 1/4=25%; khác: 1/4= 25%.

**1.2 Học sinh**

\* Tổng số lớp hiện nay: 19 với 460 học sinh.

\*Chất lượng giáo dục trong 03 năm trở lại đây:

- Tỷ lệ hoàn thành chương trình lớp học đạt trên 98%.

- Tỷ lệ hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.

**1.3. Cơ sở vật chất**.

\* Diện tích đất đai : 16.264 m2

\* Khối phòng phục vụ học tập: Phòng học 25 phòng (Phòng bộ môn 02 phòng Tin học, 01 phòng âm nhạc, 01Mĩ thuật, 01 tiếng Anh;

\*Khối phòng hỗ trợ học tập: có 01 phòng đội; 01 phòng thư viện; 01 phòng thiết bị.

\*Khối phòng quản trị: 01 phòng hiệu trưởng, 01 phòng hiệu phó, 01 phòng họp.

\* Khu vệ sinh cho HS (đủ nam và nữ): 2 khu; Khu vệ sinh cho GV: 2 khu.

\*Nhà xe học sinh :02; giáo viên: 01

**2. Điểm mạnh**

**2.1. Công tác quản lý và điều hành của Ban giám hiệu.**

- Ban giám hiệu là một tập thể đoàn kết, có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Trong công tác chỉ đạo, điều hành luôn chủ động có kế hoạch cụ thể, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Khi thực hiện luôn chủ động điều chỉnh kế hoạch kịp thời sát với thực tế. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh nhà trường.

**2.2 Đội ngũ giáo viên, nhân viên.**

- Là một tập thể đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Trong công tác luôn chấp hành tốt kỷ luật lao động, quy chế chuyên môn. Năng động, sáng tạo có tinh thần chia sẻ và hợp tác với đồng nghiệp, có ý thức đổi mới phương pháp giảng dạy theo phương châm lấy học sinh làm trung tâm và phát huy tối đa sự sáng tạo của người học.

**2.3 Chất lượng đào tạo.**

- Học sinh được đánh giá có phẩm chất và năng lực đạt Tốt cao và ổn định.

- Công tác bồi dưỡng mũi nhọn được quan tâm đúng mức, có kết quả cao, ổn định.

**2.4. Cơ sở vật chất**:

Cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng được yêu cầu tối thiểu trong việc dạy và học trong giai đoạn hiện nay.

**2.5. Thành tích nổi bật.**

Đã khẳng định được vị trí trong ngành giáo dục của huyện Ea Súp, được học sinh và cha mẹ học sinh tin cậy. Trong những năm học gần đây nhà trường luôn đạt danh hiệu đơn vị tiên tiến. Chi bộ Đảng trong sạch vững mạnh, Công đoàn, Liên đội luôn được các cấp đánh giá cao và được khen thưởng. Học sinh tham gia các Hội thi do các cấp phát động đều đạt giải: có giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, có học sinh đạt gải cấp tỉnh và được dự thi cấp quốc gia ( IOE).

**3. Điểm hạn chế.**

**3.1. Việc tổ chức quản lý, điều hành của Ban giám hiệu:**

- Đôi khi chưa chủ động đào tạo, huấn luyện được nhiều giáo viên, cán bộ có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ.

- Đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên, phân công công tác có lúc chưa thực sự phù hợp với năng lực, trình độ, khả năng của một số giáo viên.

**3.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên.**

- Đội ngũ còn thiếu: Thiếu GV tiếng Anh và nhân viên ( y tế).

- Một số giáo viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu chương trình phổ thông 2018.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học và hồ sơ còn hạn chế.

**3.3. Cơ sở vật chất.**

Chưa đồng bộ, hiện đại vì quy hoạch lẻ tẻ. Sân chơi bãi tập chưa đúng chuẩn, nhà để xe cho học sinh chật chội, xuống cấp, các thiết bị đồ dùng phục vụ cho học sinh học tập còn thiếu nhiều. Phòng máy vi tính để dạy và học thường xuyên hư hỏng.

**4. Thời cơ và thuận lợi.**

Nhà trường là cơ sở giáo dục có bề dày truyền thống dạy tốt- học tốt hơn 20 năm qua, là địa chỉ giáo dục tin cậy của nhân dân địa phương. Được sự quan tâm của địa phương và của các cấp và Phòng Giáo dục. Trong nhiều năm liền luôn được các cấp đánh giá cao và được khen thưởng.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm tốt, Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng tăng nhất là việc học Tin học, Ngoại ngữ.

**5. Thách thức:**

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Các trường tiểu học trên địa bàn huyện cũng không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa các trường.

- Chuẩn bị thật tốt các điều kiện về nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện tốt công cuộc đổi mới nội dung, chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018.

**6. Xác định các vấn đề ưu tiên.**

- Kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành của Ban giám hiệu theo hướng chuyên biệt hoá với sự phân công phụ trách các mảng công việc. Xây dựng nền nếp làm việc khoa học trong nhà trường.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Bổ sung đầy đủ đội ngũ theo đúng quy định theo Thông tư 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo để dạy tốt 2 buổi/ngày.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý.

- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

- Triển khai chương trình giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; tạo nhiều hoạt động giao lưu để học sinh có điều kiện thích ứng và hoà nhập. Tăng cường trao đổi, hợp tác và tư vấn nghề cho học sinh.

- Quản lý nhà trường theo bộ tiêu chuẩn đánh giá trường phổ thông.

- Tăng cường công tác tham mưu xây dựng cơ sở vật chất , đầu tư trang thiết bị giáo dục chuẩn bị tốt các nguồn lực cho việc thực hiện đổi mới nội dung sách giáo khoa mới của Bộ giáo dục.

**PHẦN II: ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC .**

**1.Tầm nhìn.**

Là một trong những trường có chất lượng của huyện Ea Súp mà học sinh và cha mẹ các em sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn cao.

**2.Sứ mệnh.**

Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nền nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân.

**3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường.**

- Tinh thần, trách nhiệm - Sáng tạo đổi mới

- Hợp tác, chia sẻ - Đoàn kết, dân chủ

- Kỷ cương, nền nếp - Truyền thống, hội nhập.

**PHẦN III: MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG.**

**1. Mục tiêu chung**.

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

- Hoàn thành mục tiêu xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng mức độ 3 năm 2027.

**2. Mục tiêu riêng.**

Giáo dục và giảng dạy cho học sinh nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của tất cả các môn học cấp Tiểu học. Biết cách giải quyết các vấn đề một cách độc lập, sáng tạo; biết cách học và tự học. Có ý thức tự giác, thật thà, thân thiện, hoà nhập và chia sẻ. Có phong cách và lối sống đẹp phù hợp với truyền thống địa phương, dân tộc và hiện đại. Có kĩ năng sống và biết sử dụng các kĩ năng cho bản thân và cộng đồng.

**3. Chỉ tiêu cụ thể.**

**3.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên.**

- Đảm bảo đủ biên chế được giao về đội ngũ nhà giáo, nhân viên theo Thông tư 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong đó giáo viên đủ 1,5 GV/lớp.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 80%.

- Giáo viên nam dưới 55 tuổi, nữ dưới 50 tuổi sử dụng thành thạo máy tính phục vụ cho giảng dạy và học tập.

- Số tiết dạy sử dụng, ứng dụng công nghệ thông tin > 50% .

- Có 100% cán bộ và giáo viên có trình độ Đại học (đến năm 2025).

- Phấn đấu 02 CB, giáo viên đạt trình độ Thạc sỹ.

**3.2. Học sinh**

\*Qui mô trường lớp:

+ Lớp học: 22- 25 lớp .

+ Học sinh: Khoảng 560 đến 700 em.

\*Chất lượng giáo dục:

-Về năng lực:

+ Tự phục vụ, tự quản: 50-60 % đạt tốt, còn lại đạt.

+ Hợp tác: 45- 50% đạt tốt, Còn lại đạt.

+ Tự học, GQVĐ: 45- 50% đạt tốt, còn lại đạt.

-Về phẩm chất:

+ Chăm học, chăm làm: 45- 50% đạt tốt, còn đạt.

+ Tự tin, trách nhiệm: 45- 50% đạt tốt, còn lại đạt.

+ Trung thực, kỉ luật: 45- 50% đạt tốt, còn lại đạt.

+ Đoàn kết, yêu thương: 50-60% đạt tốt, còn lại đạt.

+ Khen cuối năm xuất sắc đạt 25 -30%, khen từng mặt từ 30- 35% trở lên.

- Hoàn thành chương trình lớp học của các khối lớp 1-4 đạt 98% trở lên, hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.

-Kết quả các Hội thi: Tham gia đầy đủ các hội thi, phấn đấu có giải tỉnh.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động ngoại khóa, văng nghệ, thể dục thể thao, tình nguyện.

+ Đáp ứng được nhu cầu đòi hỏi của cha mẹ học sinh. Học sinh rèn thói quen cách tự học một cách chủ động sáng tạo.

**3.3. Cơ sở vật chất.**

Có đủ các khối phòng học, phòng quản trị, phòng hỗ trợ học tập, phòng phục vụ sinh hoạt. CSVC được sửa chữa nâng cấp; trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn và trên chuẩn.

Xây mới nhà đa chức năng.

Xây dựng môi trường sư phạm “ Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp”.

Xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

**PHẦN IV: CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**

**1. Xây dựng, củng cố và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.**

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn tốt; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, chia sẻ giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ, phân công sắp xếp đúng người, đúng việc, đúng năng lực sở trường. Tập trung ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trẻ.

**2. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.**

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

**3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.**

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài Theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 về Ban hành quy định về Tiêu chuẩn CSVC các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 về Ban hành quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.

**4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.**

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử…Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc, có kế hoạch cán bộ, giáo viên, nhân viên mua sắm máy tính cá nhân.

Triển khai và thực hiện tốt các phần mềm giáo dục như Phổ cập giáo dục, Kiểm định chất lượng, cơ sở dữ liệu...

**5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.**

Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

- Nguồn lực tài chính: Ngân sách nhà nước; Ngoài ngân sách “Từ xã hội, cha mẹ học sinh…”

- Nguồn lực vật chất: Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ; Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

**6. Xây dựng hình ảnh, uy tín của nhà trường**

Xây dựng hình ảnh và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường.

Xác lập tín nhiệm, hình ảnh đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng hình ảnh của nhà trường.

**PHẦN VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, GIÁM SÁT, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ.**

**1. Phổ biến kế hoạch chiến lược**

Tuyên truyền và xác lập nhận thức về tầm quan trọng của kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường trong giai đoạn 2020 - 2025 và tầm nhìn đến 2030.

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

**2. Tổ chức điều hành**

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

**3. Lộ trình triển khai.**

Giai đoạn 1: Từ năm 2021 - 2022: Xác lập nền nếp kỷ cương theo tiêu chuẩn và đưa các hoạt động giáo dục vào nền nếp.

Giai đoạn 2: Từ năm 2022 - 2023: Tiếp tục phát huy, khẳng định uy tín và hình ảnh cuả nhà trường là một cơ sở giáo dục mạnh của huyện, chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng được yêu cầu của xã hội, hoàn thành mục tiêu tái xây dựng trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng mức độ 2.

Giai đoạn 3: Từ năm 2025 - 2030: Thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường: “Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nền nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa phẩm chất, năng lực của bản thân”.

**4. Đối với Hiệu trưởng.**

Xây dựng kế hoạch chiến lược của nhà trường theo lộ trình chung và theo từng giai đoạn.

Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện theo kế hoạch chiến lược của nhà trường.

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

Tham mưu các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương lộ trình xây dựng Trường chuẩn Quốc gia mức độ 2.

**5. Đối với các Phó hiệu trưởng.**

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

**6. Đối với các tổ chức đoàn thể.**

Đẩy mạnh tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh hăng hái thi đua thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị cơ bản của từng năm học, làm tốt công tác tham mưu, đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường.

**7. Đối với tổ trưởng chuyên môn.**

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

**8. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên.**

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

**9. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh:**

Ban đại diện cha mẹ học sinh phối hợp với nhà trường phổ biến, triển khai chiến lược của nhà trường trong các phiên họp cha mẹ học sinh. Đóng góp các giải pháp, phối hợp và hỗ trợ nhà trường thực hiện tốt kế hoạch đề ra.

Hỗ trợ tinh thần, vật chất giúp nhà trường hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển từng giai đoạn của Kế hoạch chiến lược.

Đẩy mạnh hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh một cách có hiệu quả, làm tốt cuộc vận động xã hội hoá giáo dục trong và ngoài nhà trường.

**10. Đối với học sinh và cha mẹ học sinh.**

Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương; thực hiện tốt công tác tuần, tháng, từng kỳ và cả năm học dưới sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhịêm và Liên đội TNTP HCM nhà trường.

Tích cực hoạt động tự quản, hoạt động tập thể, hoạt động xã hội. Tham gia các hoạt động học tập và rèn luyện kỹ năng sống.

**11. Đánh giá kết quả thực hiện:**

- Đánh giá thực hiện sau một kỳ của năm học.

- Đánh giá thực hiện sau một năm học.

Nội dung đánh giá:

+ Quy mô lớp, chất lượng giáo dục.

+ Phát triển đội ngũ.

+ Huy động sử dụng nguồn lực.

+ Công tác quản lý.

- So sánh với chỉ tiêu kế hoạch và bổ sung cho năm sau.

Trên đây là kế hoạch Chiến lược phát triển trường Tiểu học Ea Lê giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn 2030. Kế hoạch này được phổ biến đến cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường; được báo cáo về Phòng GD&ĐT Ea Súp. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc hoặc điều chỉnh phản ảnh kịp thời về Ban giám hiệu để giải quyết./.

**Nơi nhận:** **HIỆU TRƯỞNG**

-Phòng GDĐT Ea Súp;

-UBND xã Ea Lê;

-Wepsite;

Lưu: VT. **Trần Văn Thể**

**XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ EA LÊ**

**XÁC NHẬN CỦA PHÒNG GDĐT EA SÚP**